TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NẬM NHÙN** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2024/HSST
Ngày 22/05/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NẬM NHÙN, TỈNH LAI CHÂU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông **Nguyễn Văn Bằng**
- *Các hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Phan Văn Thóc
2. Ông Phàng A Chu
- *Thư ký phiên toà:* Bà Mào Thị Chiến – Thư ký Toà án nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu tham gia phiên toà:* Ông **Đặng Hồng Hạnh**- Kiểm sát viên.

Ngày 22/05/2024, tại Nhà Văn hóa xã Nậm Manh, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai lưu động vụ án hình sự thụ lý số: 14/2024/HSST ngày 12/4/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2024/QĐXXST-HS ngày 08/05/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lù Văn T**; sinh năm 1982, tại Lai Châu;

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở trước khi bị bắt: Bản Chợ, xã Lê Lợi, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Chức vụ Đảng, đoàn thể: Không; con ông: Lù Văn V (đã chết) và con bà Vàng Thị T (đã chết); Vợ, con: Không; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/02/2024, tại Nhà tạm giữ Công an huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng hơn 08 giờ ngày 23/02/2024, Lù Văn T đi bộ từ nhà đến khu vực bến đò tại bản Chợ, xã Lê Lợi, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu với mục đích tìm mua Heroine để sử dụng. Đến nơi T gặp và hỏi mua được của một người đàn ông T không biết tên tuổi và địa chỉ 01 gói Heroine bên ngoài được gói bằng mảnh nilon màu xanh với giá 100.000 đồng. Sau khi mua được Heroine T cất giấu vào trong túi quần bên trái đang mặc rồi đi bộ về nhà, còn người đàn ông bán Heroine cho T đi đâu không biết. Đến 08 giờ 40 phút cùng ngày, khi Lù Văn T đi bộ đến bản Chợ, xã Lê Lợi, huyện Nậm Nhùn thì bị Công an huyện Nậm Nhùn phát hiện, bắt quả tang thu giữ gói Heroine mà T vừa mua được.

Cùng ngày 23/02/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nậm Nhùn đã mở niêm phong xác định khối lượng, tại bản kết luận khối lượng số 16 ngày 23/02/2024 của giám định viên tư pháp theo vụ việc kết luận: Gói chất bột màu trắng thu giữ của Lù Văn T sau khi loại bỏ bao bì có khối lượng 0,12 gam và lấy toàn bộ khối lượng chất bột, màu trắng thu giữ của Lù Văn T gửi làm mẫu giám định chất ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 248/GĐ-KTHS ngày 25/02/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: Chất bột, màu trắng thu giữ của Lù Văn T gửi đến giám định là ma tuý, loại Heroine; có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất. (không hoàn lại mẫu vật gửi giám định).

Cáo trạng số 09/CT - VKS ngày 12 tháng 4 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu đã truy tố bị cáo Lù Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm):

...

c) Heroine, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản."

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lù Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý"; đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lù Văn T từ 12 tháng đến 18 tháng tù; áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.Về án phí, bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, trước Hội đồng xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ rõ sự ăn năn hối cải về hành vi của mình đã gây ra. Tại phần tranh luận, bị cáo nhất trí với bản luận tội của Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận gì, bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét điều kiện hoàn cảnh gia đình bị cáo và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện

chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời trình bày của bị cáo. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, Quyết định của Cơ quan điều tra huyện Nậm Nhùn, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Vì vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định:

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Do bản thân bị cáo Lù Văn T nghiện ma tuý, nên khoảng 08 giờ 40 phút, ngày 23/02/2024, tại khu vực bản Chợ, xã Lê Lợi, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu bị cáo Lù Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,12 gam Heroine, thì bị Tổ công tác Công an huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu bắt quả tang và thu giữ toàn bộ số Heroine của Lù Văn T, mục đích bị cáo tàng trữ Heroine để sử dụng cho bản thân.

Hành vi trên của bị cáo Lù Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu đã truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an trên địa bàn. Hơn nữa, ma tuý còn là tác nhân làm gia tăng tội phạm, làm suy thoái nhân cách, phẩm giá, tàn phá cuộc sống yên vui của gia đình và xã hội. Nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý là vi phạm pháp luật nhưng vì bản thân nghiện ma tuý nên bị cáo đã cố ý thực hiện.

[4]. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội mà mình gây ra. Xong khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên toà và trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo Lù Văn T có ông nội của bị cáo là ông Lù Văn L là liệt sĩ trong thời kỳ chống giặc Mĩ và được Nhà nước tặng Bảng vàng danh dự. Do vậy, Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Lù Văn T theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nhưng vì bản thân nghiện chất ma túy nên bị cáo cố ý phạm tội. Vì vậy, cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo có cơ hội tu dưỡng, rèn luyện và cải tạo bản thân thành công dân có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Xét điều kiện, hoàn cảnh kinh tế bị cáo khó khăn, không có thu nhập ổn định nên cần miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt, tình tiết giảm nhẹ và đề nghị về án phí đối với bị cáo là phù hợp quy định của pháp luật. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận.

[5]. Về vật chứng của vụ án:

01 gói nhỏ Heroine có khối lượng 0,12 gam thu giữ của bị cáo đã gửi toàn bộ đi giám định, không hoàn lại mẫu vật nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Trong vụ án Lù Văn T khai số Heroine bị cáo mua được một người đàn ông bị cáo không biết tên tuổi và địa chỉ. Kết quả điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ người đàn ông này. Do vậy Hội đồng xét xử không có căn cứ để xử lý người đàn ông trên.

[6]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lù Văn T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lù Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

1. Về hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Lù Văn T 01 (Một) năm 01 (Một) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 23/02/2024.

Áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

2. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định, bị cáo Lù Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Nậm Nhùn;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Công an huyện Nậm Nhùn;
- Thi hành án dân sự huyện Nậm Nhùn;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Văn Bằng